*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50’ đến 6h00’, sáng thứ Tư, ngày 29/05/2024.*

\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*

**TỊNH KHÔNG PHÁP NGỮ**

**BÀI 141**

Hòa Thượng dạy chúng ta rằng người học Phật pháp Đại thừa có tâm lượng rộng lớn, luôn tự hỏi chính mình là mình đã làm gì được cho chúng sanh hay chưa. Hòa Thượng từng nói: “*Bạn không làm phiền lòng chúng sanh đã là phước cho chúng sanh rồi*”, chứ đừng nói đến việc độ chúng sanh. Trải qua thời gian, chúng ta mới cảm nhận được câu nói này của Hòa Thượng. Còn việc độ chúng sanh là vấn đề quá xa.

Tâm lượng rộng mở là tâm sẵn sàng hy sinh, phụng hiến không phải là tâm nhỏ hẹp chỉ nghĩ cho chính mình. Chúng ta có được chỗ tốt của Phật pháp của chuẩn mực Thánh Hiền vậy chúng ta có giới thiệu chỗ tốt đó cho chúng sanh hay không? Chúng ta đã làm mai một việc này rất nhiều.

Trong thời đại hiện này, nếu không dũng mãnh tinh tấn mà thúc đẩy thì những giá trị tốt đẹp đó sẽ thất truyền. Nếu thất truyền trong tay chúng ta thì chúng ta có lỗi với người xưa. Chúng ta xét kỹ lại xem nếu như vậy, chẳng phải mình là người vong ân phụ nghĩa rồi hay sao. Hòa Thượng nhắc chúng ta đừng bao giờ cho rằng mình không có năng lực. Chúng ta chỉ cần tận tâm tận lực làm tốt vai trò của mình chính là đã làm tốt chuẩn mực của Phật, Bồ Tát Thánh Hiền khiến người nhìn vào mà ngưỡng mộ.

Hòa Thượng nhắc nhở rằng: “***Giáo dục của người xưa mục đích là “Tư Vô Tà” – không nghĩ tưởng xằng bậy như trong Luận ngữ đã nói.***” Nếu làm bất cứ việc gì cũng dính vào “*danh vọng lợi dưỡng*”, “*ảo danh ảo vọng*”, “*tham sân si mạn*”, thì đó là tà. Chúng ta tỉ mỉ quán sát mới thấy từ sáng đến chiều mình có đầy tập khí phiền não như luôn biểu thị “*cái ta*” và “*cái của ta*”, rồi “*tham sân si mạn*”.

Nếu cứ duy trì tâm thái này thì tâm không thể thanh tịnh. Khi có tâm thanh tịnh thì niệm Phật mới tương ưng, mọi việc chúng ta làm mới là Phật sự. Nếu chúng ta làm với tâm phân biệt, chấp trước thì vẫn là Ma sự.

Cho nên Hòa Thượng dạy chúng ta nhìn cho thấu, buông xuống cho được. Buông xuống được rồi mới có thể tùy duyên, mới có thể tự tại. Mỗi việc chúng ta làm hiện vẫn đang cưỡng cầu chứ chưa tùy duyên. Đó là lý do khiến chúng ta mệt mỏi, buồn phiền, có chướng ngại.

Hòa Thượng trong suốt 40 năm đã làm ra một tấm gương buông xả, đó là không quản người, không quản việc, không quản tiền. Hằng ngày chúng ta có quá nhiều chấp trước, ở trong chăn ấm đệm êm thành quen nên chỉ có chút thay đổi là bị mệt bị bệnh. Chẳng qua là do chúng ta không để cho mình thích nghi với hoàn cảnh đại tự nhiên nên dần dần mới như vậy.

Người ta thì không biết nóng, không biết lạnh, thân thể luôn điều hòa vì không có vọng tưởng. Khi Cư sĩ Lý Mộc Nguyên hỏi Bà Hứa Triết có lạnh không? Bà Hứa Triết trả lời rằng Bà không biết. Bà luôn cảm thấy thân thể mát mẻ. Buổi sáng, bà chỉ cần ăn một trái táo và một hộp sữa chua là đủ. Bà ăn được như vậy là vì không có vọng tưởng, còn chúng ta ăn đủ thứ vẫn không no vì quá nhiều vọng tưởng.

Lúc xưa, Đức Phật mỗi ngày ăn 1 hạt mè mà Ngài có thể sống được bởi Ngài có tâm thanh tịnh nên chỉ cần một lượng rất nhỏ là đủ. Có những người hai ngày ăn một bữa mà vẫn khỏe mạnh. Đó là do vọng tưởng ít đi nên năng lượng tiêu hao không cần nhiều.

Hòa Thượng nói: “***Trong luận ngữ dạy “Tư Vô Tà”, trong Phật pháp dạy “chánh tri chánh kiến”. Qua đây có thể biết căn bản của giáo dục Phật đà đều là chánh tri chánh kiến. Có trí tuệ thì phá trừ được ngu si, tham ái, sân hận, phiền não tự nhiên giảm ít***”.

Rõ ràng người có trí tuệ thì sẽ quán chiếu được việc gì nên làm, nên tiết kiệm. Từ đó họ xa lánh được chướng ngại, phiền não hoặc các duyên có thể dẫn khởi phiền não. Phàm phu không có trí tuệ nên thứ gì cũng muốn tiếp cận, muốn va chạm nên khi phiền não nổi lên rồi mới cảm thấy hối hận.

Chúng ta đối với điểm này thật quá kém nên phải cố gắng, thời khóa gắng giữ cho đủ, đúng giờ, chuẩn mực. Việc duy trì thời khóa không chỉ trong tu tập mà trong mọi mặt đời sống, mới giúp chúng ta có trí tuệ. Chúng ta có sắp xếp giờ nào việc đó không? Có tận tâm tận lực làm không? Có đúng hẹn không?

Chúng ta có bê tha, tùy tiện thích làm giờ nào cũng được không? Như vậy chỉ tự làm hư hại mình. Cho dù không ai thúc ép vào chuẩn mực giờ giấc thì chính chúng ta phải tự thúc ép mình. Lớp học của chúng ta bắt đầu lúc 5 giờ kém 10, mọi người có thể vào muộn chứ bản thân chúng tôi không thể tùy tiện, cứ đúng giờ là lên lớp, không sớm hơn hoặc muộn hơn.

Hòa Thượng dạy: “***Trong nhà Phật có đốt đèn sáp, đốt đèn dầu chính là nhắc nhở chúng ta phải xả mình vì người. Đèn sáp, đèn dầu biểu thị cho chúng ta thấy đốt cháy chính mình để soi chiếu người khác. Chúng sanh sở dĩ đời đời kiếp kiếp sanh tử trong sáu cõi luân hồi là do ngã chấp.***

“***Một khi nhìn thấy đèn sáp, đèn dầu chính là nhắc nhở chúng ta phải tận tâm tận lực hy sinh phụng hiến giống như cây đèn đốt cháy chính mình để chiếu soi người khác, chính là hy sinh chính mình để thành tựu cho mọi người. Có thể dùng thời gian lâu dài để rèn luyện tu tập thì ngã chấp tự nhiên càng lúc càng ít đi***”.

Chúng ta chỉ vì chấp “*ta*”, chấp “*cái của ta*” nên quá phiền phức. Để có thể xả bỏ hy sinh chính mình phục vụ người khác thì phải là tâm lượng của Phật Bồ Tát, còn phàm phu chúng ta tâm lượng quá nhỏ bé. Người xưa chỉ dạy là tu hành từ 3-5 năm là thành tựu, còn ngày nay, người tu hành 10, 20 thậm chí 30 năm mà vẫn chưa thành tựu là vì người ngày nay chấp “*ta*” quá lớn.

Hòa Thượng tiếp lời “***Trong nhà Phật, chúng ta thấy lúc mọi người thọ giới thường có nhiên hương đốt liều. Ý nghĩa của đốt liều hay thắp đèn đều giống nhau, đều là phát nguyện dùng trí tuệ, tài nghệ, thể lực và những thứ mình có để tận tâm tận lực giúp đỡ tất cả chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui.***”

Pháp tu của Phật có tới 84.000 pháp môn, tất cả đều giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Tuy nhiên, pháp nào của Phật cũng là xả bỏ, quên đi chính mình thì mới tận tâm tận lực giúp ích chúng sanh. Việc này chúng ta làm còn quá tệ nên làm sao để thoát khỏi ngôi nhà thế tục, ngôi nhà phiền não, ngôi nhà tam giới: Dục giới, Sắc giới và Vô sắc giới.

Pháp phật thật thù thắng và nhiệm màu nhưng vì người tu như chúng ta làm không đến nơi đến chốn nên khiến người khác càng lúc càng nghi ngờ. Họ thấy những người tu hành lâu năm lắm rồi mà vọng tưởng vẫn vọng tưởng, phiền não vẫn phiền não, chấp trước vẫn chấp trước hơn cả người đời, chưa tu.

Ngày nay những tấm gương xả bỏ để sống một cuộc đời màn trời chiếu đất cũng đang giúp chúng ta xét lại mình xem mình xả bỏ đến đâu hay vẫn chấp trước thậm chí chấp cả những thứ không phải của mình. Đến nỗi hạnh phúc của người khác mình còn ghen tỵ. Đây là bệnh rất nặng của phàm phu.

Hòa Thượng nói “***Những biểu pháp trong nhà Phật như thắp hương, thắp nến, thắp đèn dầu, đốt liều đều là nhắc nhở mình xả bỏ chính mình, vì người khác mà phục vụ, tận tâm tận lực giúp đỡ chúng sanh phá mê khai ngộ, lìa khổ được vui.***”

Chúng ta vẫn tưởng lầm rằng mình đang ngày ngày giúp chúng sanh phá mê khai ngộ. Bản thân chúng ta chưa lìa khổ được vui vì mê vẫn dầy, ngộ thì chưa thấy, khổ đau đang chất chồng. Nguyên nhân là do chúng ta chưa y giáo phụng hành. Nếu có thể nghe lời làm theo thì chúng ta sẽ phá được mê, khai được ngộ, lìa khổ được vui.

Hòa Thượng nhắc nhở chúng ta: “***Tích tài tán đạo, bố thí mới chân thật là tích tài.***”. Bố thí là đem tiền tài, vật chất chuyển đổi thành phước báu cho nên Hòa Thượng mới nói bố thí là phương pháp giữ gìn tiền tài một cách chân thật. Tiền tài để đó với mục đích hưởng dụng cá nhân thì nếu thọ mạng còn, chúng ta sẽ có thể hưởng dụng.

Nếu như bệnh khổ, hôn mê thì chúng ta hưởng trên thân thực vật. Chúng tôi từng biết một trường hợp hôn mê nằm một chỗ trong nhiều năm, tốn rất nhiều tiền để y tá, bác sỹ đến tiêm thuốc, cho ăn qua đường ống mở thông dạ dày. Đó chính là có phước để hưởng nhưng hưởng trên thân thực vật. Ông cứ nằm đó hưởng dinh dưỡng được truyền để nuôi thân nhưng ý thức thì không biết còn đó không.

Hòa Thượng nói: “***Ăn chay là bồi dưỡng tâm đại từ đại bi của chúng ta, không kết oán thù với tất cả chúng sanh.***” Ăn chay chính là bố thí vô úy tốt nhất, ban an lành đến cho chúng sanh.

Hòa Thượng nhắc: “***Chúng ta niệm Phật không được xen tạp, không được hoài nghi, không được gián đoạn mới là chân thật tôn kính Phật. Không chỉ là tôn kính đối với Phật mà ngay trong đời sống thường ngày, đối nhân xử thế tiếp vật, đối với mọi người, cũng phải dùng tâm chân thành, cung kính để đối đãi***”. Rõ ràng, Hòa Thượng đã dạy mọi điều cho chúng ta nhưng chúng ta không làm mà luôn cảm thấy người ta không bằng mình, mình phải hơn người ta nên chúng ta không khởi được tâm cung kính.

Tổ sư đại đức như Tổ Ấn Quang cũng từng dạy “*Xem thấy tất cả chúng sanh là Bồ Tát chỉ riêng ta là phàm phu ít tu, phước mỏng, nghiệp dày.*” Cho nên đối với tất cả chúng sanh, chúng ta đều phải cung kính. Lời dạy của các Ngài vẫn còn đó nhưng người làm vẫn làm không ra được. Đây là do chúng sanh bị tập khí sâu dày. Vậy nên chỉ còn cách là phải cố gắng làm một cách dài lâu.

Hòa Thượng thường nhắc tại sao Thiện tài Đồng tử thành Phật ngay trong một đời này bởi vì Ngài đi tham vấn qua hết các vị thiện tri thức và coi tất cả các vị ấy dù tốt hay xấu đều là Thầy, riêng mình là học trò. Đây chính là bí quyết thành công. Tuy nhiên, chúng sanh chúng ta ngày nay lại rất phân biệt, chấp trước.

Cho nên Hòa Thượng sách tấn chúng ta phải dùng tâm cung kính Phật mà cung kính đối với tất cả chúng sanh. Hằng ngày, trong đối nhân xử thế tiếp vật, hành động tạo tác, chúng ta đều phải kính người, kính vật, kính việc. Làm được, thì mọi việc rất nề nếp, chỉn chu và bản thân chúng ta sẽ rất cẩn trọng chứ không chểnh mảng, chủ quan. Không có chuyện trước mặt mọi người thì chỉn chu, sau lưng thì chểnh mảng.

Thế pháp dạy cho người đời Tư Vô Tà tức là mọi suy nghĩ đều phải chánh, phải thuần thiện thuần tịnh. Trong Phật pháp gọi là “*chánh tri chánh kiến*”, hành động việc làm đều hợp chuẩn mực. Một khi đã quen như vậy thì khi thấy sai chúng ta sẽ không làm được. Do giáo dục ban đầu mà tốt, tạo nên chuẩn mực thì từ đó chúng ta cứ theo đó mà làm.

Ngày ngày chúng ta thấy những tấm gương hy sinh phụng hiến thì cũng là động lực để chúng ta làm theo tấm gương đó. Con người đầy đủ đức tính tốt đẹp nhất nhưng đang ẩn tàng sâu bên trong, bị tập khí xấu ác che lấp. Ngày ngày làm việc, chúng ta chưa chân thành, chưa đủ sức hy sinh phụng hiến thì chúng ta hãy nhìn vào những tấm gương đức hạnh dân tộc Việt Nam đối với dân với nước.

Nếu chúng ta tu hành đạo giải thoát thì chẳng những xả mình vì người mà trong tâm không lưu lại chút vương vấn nào, làm mà như không làm, không làm mà làm. Khi ấy, tu hành bất cứ pháp nào cũng thành công, niệm Phật mới có thành tựu.

Chúng ta bảo người ta buông xả mà bản thân mình lại không buông xả. Mình xét lại xem có phải mình đang tạo ra sự chấp trước, chính mình đang chấp trước quá nhiều, chính mình luẩn quẩn, phiền não trong sự chấp trước và kết quả là chính mình sẽ bị đọa lạc trong sự chấp trước đó.

Hòa Thượng dạy đó chính là “*tự tác tự thọ*” - tự mình làm thì tự mình chịu. Khi chúng ta xa lìa “*danh vọng*” thì không bị “*danh vọng*” chói buộc. Khi chúng ta xa lìa ý niệm hưởng thụ “*năm dục sáu trần*” thì không bị chúng trói buộc. Thế nhưng, hiện tại, chúng ta đang bị vây kín trong “*danh vọng lợi dưỡng, tự tư tự lợi*” trong hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, trong “*tham sân si mạn*” như con tằm nằm trong kén, rồi nó sẽ dẫn chúng ta đi trong sinh tử luân hồi.

Thích Ca Mâu Ni Phật sở dĩ đắc được quả vị Phật là vì Ngài thoát ra ngoài “*danh vọng lợi dưỡng*”. Từ ngôi vị đế vương đến vợ đẹp con xinh, Ngài đều rời bỏ cho nên Ngài tự tại. Việc này, chúng ta phải luôn phản tỉnh thì mỗi ngày chúng ta sẽ tốt lên một chút, còn nếu không phản tỉnh thì mỗi ngày chúng ta sẽ nhiễm sâu hơn một chút giống như con tằm tự nhà tơ thành kén, vậy càng lúc càng kín mít không cách gì ra được, ở đó cho đến lúc chết. Cho nên chính mình tạo ra sự ràng buộc và nếu muốn giải thoát thì chính mình phải tự giải thoát từ những ràng buộc mà mình tạo nên.

Có lần Hòa Thượng chỉ dạy rằng chúng ta tưởng rằng những hy sinh phụng hiến của chúng ta là nhiều. So với Phật Bồ Tát và người xưa thì chúng ta làm chẳng được bao nhiêu. Ân đức của Phật Bồ Tát, Cổ Thánh Tiên Hiền là quá lớn. Riêng Hòa Thượng suốt 40 năm trong 70 năm hoàng pháp trên cõi đời đầy vật chất, xa hoa, Ngài đã thực hành Tam Bất Quản, không quản người, không quản việc, không quản vật, ít muốn biết đủ.

Hòa Thượng đến quốc gia nào, người ta cũng may pháp phục quốc gia đó cho Ngài thì Ngài cũng mặc. Khi trở về, Ngài vẫn mặc pháp phục thường ngày của mình. Ngài đã làm ra tấm gương cho chúng ta chứ không phải Ngài không xả bỏ được. Vì chúng sanh phân biệt, chấp trước nên ta phân biệt chấp trước. Phân biệt chấp trước không phải là ý của ta mà là ý của chúng sanh.

Ngài sống trong xã hội hiện đại mà không dùng điện thoại, không biết đến Internet. Ngài nhập thế nhưng không bị ràng buộc bởi thế gian, sống cuộc đời thanh đạm, vượt khỏi sự ràng buộc tiện nghi vật chất ở thế gian. Đó là Ngài đã làm được hạnh buông xả. Ngài đã làm được thì chúng ta cũng làm được. Nhưng vì chúng ta chưa đủ niềm tin nên làm chưa mạnh mẽ, chưa tới.

Hư vô rồi cũng trả về hư vô. Chúng ta đến thế gian bằng tay trắng và ra đi cũng trắng tay, không ai mang thứ gì đi được. Người xưa có câu “*Nhận của thế gian thì đền trả cho thế gian*” nghĩa là chúng ta có gì từ thế gian này thì đem ra phục vụ, giúp chúng sanh có được đời sống tốt hơn, hạnh phúc hơn, tạo cơ hội để họ có thể tiếp cận giáo dục Phật đà, chuẩn mực của Thánh Hiền.

Có rất nhiều việc để chúng ta hy sinh phụng hiến và rất nhiều việc cần làm để mang lại lợi ích cho chúng sanh. Nhưng chúng sanh chúng ta còn “*tư tự tư lợi*” nên không dám làm một cách mạnh mẽ. Phật đã làm ra tấm gương xả bỏ ngài vàng điện ngọc, vợ đẹp con xinh, bỏ đi thân phận một vương tử, thân phận tương lai thành một vị vua.

Ngài xả bỏ như vậy huống chi chúng ta không dám bỏ một thân phận, một địa vị không có gì lớn lao. Hạnh xả ly chính là nhắc nhở chúng ta xả được bao nhiêu? Sự chấp trước trong tâm mình, mình còn chấp bao nhiêu? Cho nên, chúng ta xả được bao nhiêu thì giải thoát bấy nhiêu. Nếu chúng ta chấp trước thì còn bị ràng buộc cho nên muốn giải thoát thì phải xả ly./.

 ***\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\****

***Nam Mô A Di Đà Phật***

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*